

Số: 01/2022/QĐCNHGT-DS

*Hải An, ngày 11 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP SGTT và ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị Thế T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ngân hàng TMCP SGTT về tranh chấp Hợp đồng tín dụng;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP SGTT; địa chỉ: Số 266-268 NKKN, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức TD – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị BT – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro - Ngân hàng TMCP SGTT, chi nhánh Hải Phòng (đại diện theo ủy quyền).

+ Người bị kiện: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Thế T, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Số 11/14/162 TL, phường ĐL, quận HA, Hải Phòng;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP SGTT và ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị Thế T xác nhận số nợ đối với Hợp đồng tín dụng số LD1922000244 ngày 08/8/2019 tạm tính đến ngày 24/3/2022: 139.256.041 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi một đồng); trong đó: nợ gốc: 112.500.000

đồng; nợ lãi: 26.756.041. Ông D và bà T còn tiếp tục phải thanh toán số nợ lãi phát sinh kể từ ngày 25/3/2022 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Thời hạn thanh toán:

+ Kể từ ngày 01/4/2022 đến ngày 31/12/2022, ông D và bà T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng hàng tháng số tiền nợ gốc là 4.000.000 đ (bốn triệu đồng); thời hạn chậm nhất vào ngày 15 hàng tháng.

+ Kể từ ngày 01/01/2023, hàng tháng ông D và bà T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng hàng tháng số tiền nợ gốc là 5.000.000 đ (năm triệu đồng); thời hạn chậm nhất vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Trường hợp, ông D và bà T vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào theo thỏa thuận đã cam kết giữa các bên, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hằng**